UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 344 /BC-SNNMT

Quảng Trị, ngày 30 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai
(Kế hoạch số 515 /KH-BCA-BNN&MT)

- Căn cứ Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNNMT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

- Căn cứ Công văn số 9529/BNNMT-QLĐĐ ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn báo cáo tổng kết Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNNMT theo nội dung Văn bản số 9529/BNNMT-QLĐĐ ngày 25/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG

Tỉnh Quảng Trị được thành lập theo Nghị quyết Quốc hội số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh, trên cơ sở sáp nhập từ tỉnh Quảng Bình cũ và tỉnh Quảng Trị cũ.

Tổng diện tích tự nhiên khoảng 12.700 km^2 và dân số gần 1,87 triệu người, với trung tâm hành chính đặt tại thành phố Đồng Hới (cũ). Phía Bắc giáp tỉnh Hà Tĩnh, phía Nam giáp Thành phố Huế, phía Đông giáp Biển Đông và phía Tây giáp CHDCND Lào.

Tổng số đơn vị hành chính cấp xã trước sáp nhập là 264 đơn vị (Quảng Bình cũ 145 xã, phường; Quảng Trị cũ: 119 xã, phường), sau sáp nhập là 78 xã, phường, đặc khu.

Cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Quảng Trị bắt đầu được xây từ năm 2012 và vận hành trên phần mềm ViLIS. Đến năm 2022 (Quảng Trị cũ) áp dụng phần mềm VBDLIS để xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai; tỉnh Quảng Bình cũ áp dụng phần mềm ViLIS. Sau khi sáp nhập tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát phần mềm và thống nhất sử dụng phần mềm VBDLIS trên phạm vi toàn tỉnh, tổ chức triển khai, tập huấn cho các Chi nhánh VPĐKĐĐ, UBND các xã, phường và chính thức đưa vào sử dụng phần mềm VBDLIS trên toàn tỉnh từ 01/10/2025.

II. THỰC TRẠNG HỆ THỐNG THÔNG TIN, CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI TRƯỚC KHI TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SỐ 515

1. Thực trạng CSDL đất đai

Tỉnh Quảng Trị đã xây dựng CSDL đất đai được 77/78 xã, phường (riêng

Đặc khu Cồn Cỏ chưa xây dựng CSDL).

Chất lượng của dữ liệu đã được xây dựng chưa cao, trong quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc như: Hồ sơ địa chính được xây dựng từ rất lâu, chậm được cập nhật, xây dựng mới, dẫn đến chất lượng dữ liệu đất đai xây dựng từ hồ sơ địa chính chưa hoàn toàn đảm bảo sát với thực tế sử dụng đất. Do hệ thống bản đồ địa chính chưa được chỉnh lý biến động thường xuyên nên vẫn còn tình trạng số tờ, số thửa trong cơ sở dữ liệu đất đai sai khác so với bản đồ địa chính. Dữ liệu được xây dựng và vận hành đến nay nhiều thửa đất chưa có đủ kết nối với dữ liệu thuộc tính kết nối với hồ sơ quét Giấy chứng nhận, dữ liệu không gian. Sau khi sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, bản đồ địa chính chưa được chỉnh lý theo đơn vị hành chính mới, dẫn đến cơ sở dữ liệu đất đai chưa chỉnh lý theo đơn vị hành chính 2 cấp.

2. Thực trạng hạ tầng kỹ thuật

- Thiết bị công nghệ thông tin gồm có:

+ Máy chủ: sử dụng hệ thống máy và hạ tầng của Công ty Cổ phần Tin Học - Bản Đồ Việt Nam (Vietbando).

+ Máy tính để bàn: Hơn 300 máy tính, kèm theo một số máy in, scan, photo phục vụ cho chiến dịch và tận dụng cơ sở hạ tầng hiện có của các đơn vị, địa phương.

- Các loại thiết bị kết nối mạng, hệ thống đường truyền, thiết bị bảo đảm an ninh, an toàn, lưu trữ, thiết bị ngoại vi và thiết bị khác.

- Hệ thống đường truyền Internet, thiết bị bảo đảm an ninh - an toàn thông tin, thiết bị lưu trữ, thiết bị ngoại vi và các thiết bị khác được các đơn vị khai thác từ hạ tầng hiện có.

- Thực trạng hạ tầng kỹ thuật của nhiều đơn vị cấp xã còn thiếu thốn như máy Scan, máy tính,.... phòng làm việc còn tạm bợ được chưa đáp ứng được yêu cầu triển khai chiến dịch.

3. Công tác quản lý, vận hành, kết nối chia sẻ dữ liệu

Công tác quản lý, vận hành CSDL đất đai trên toàn tỉnh được thực hiện bằng hệ thống thông tin đất đai VBDLIS. Quá trình thực hiện được sao lưu định kỳ đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu. Hệ thống CSDL đã kết nối, chia sẻ thông tin với Cơ quan Thuế và hoàn thành triển khai kết nối trao đổi thông tin nghĩa vụ tài chính trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Trị.

Sắp xếp CSDL đất đai theo mô hình chính quyền 2 cấp, đến nay đã hoàn thành 77/77 xã, phường, với hơn 1.750.000 thửa đất (đang tiếp tục thực hiện tích hợp cho đến hết số thửa đất có trong CSDL).

Đã hoàn thành việc tạo Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với nền tảng địa chỉ số Quốc gia và CSDL Quốc gia.

4. Đánh giá chung

- Đánh giá về chất lượng của CSDL đất đai: Trước khi triển khai Chiến dịch làm giàu và làm sạch cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai (Kế hoạch 515), chất lượng Cơ sở dữ liệu đất đai (CSDL đất đai) tại tỉnh Quảng Trị còn nhiều

tồn tại, Cơ sở dữ liệu chưa hoàn toàn đáp ứng đầy đủ các nguyên tắc "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung", cụ thể:

+ Chưa đồng bộ, thống nhất: Cơ sở dữ liệu đất đai chưa được xây dựng hoàn thiện, thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh, dữ liệu đất đai đang vận hành theo mô hình ĐVHC 3 cấp (tỉnh-huyện-xã), chưa được tổ chức lại theo mô hình chính quyền 2 cấp (tỉnh-xã), dữ liệu đang được quản lý, vận hành bởi 2 phần mềm khác nhau (VBDLIS và ViLIS). Điều này gây khó khăn trong việc cập nhật, chỉnh lý, khai thác, và vận hành CSDL đất đai một cách hiệu quả.

+ Còn tồn tại nhiều thửa đất có thông tin "chưa làm sạch", nhất là thông tin về chủ sử dụng đất thay đổi, chưa được cập nhật theo thực tế, khoảng 1.435.224/2.484.179 thửa, chiếm tỷ lệ 57,8%. Việc rà soát, đối khớp và xác thực thông tin chủ sử dụng đất giữa giấy chứng nhận đã cấp với CSDL quốc gia về dân cư còn nhiều khó khăn, bất cập và mất nhiều thời gian do sự sai lệch, thiếu thông tin giữa 2 cơ sở dữ liệu này.

+ Nhiều thửa đất được xây dựng cơ sở dữ liệu từ các giai đoạn khác nhau, sử dụng công nghệ, phần mềm lạc hậu, không kết nối với các hệ thống online nên vẫn việc sử dụng cục bộ, hạn chế, chưa được vận hành thường xuyên phục vụ dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

- Hiệu quả của Cơ sở dữ liệu đất đai:

Đối với việc giải quyết TTHC: Đã cắt giảm trung bình 20-30% thời gian và cắt giảm thành phần hồ sơ về CCCD và giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, chưa thể cắt giảm thành phần hồ sơ Giấy chứng nhận do chưa có đủ thông tin sẵn có từ CSDL đất đai.

- Những khó khăn, vướng mắc tồn tại từ giai đoạn trước:

+ Dữ liệu thửa đất được xây dựng tại thời điểm hoàn thành Dự án hoàn thiện HSĐC và CSDL đất đai tỉnh, chưa xây dựng đầy đủ lịch sử biến động thửa đất.

+ Cơ sở dữ liệu địa chính chủ yếu mới chỉ có dữ liệu thuộc tính tương đối đầy đủ, dữ liệu hồ sơ quét còn ít, thiếu kết nối với dữ liệu không gian địa chính.

+ Cơ sở dữ liệu đất đai chưa hoàn thành việc Chỉnh lý, cập nhật theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp sau sáp nhập.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt mục tiêu, ý nghĩa và quyết tâm chính trị

Tỉnh Quảng Trị đã thể hiện quyết tâm cao khi chủ động triển khai Kế hoạch 515 từ sớm, quán triệt mục tiêu xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai đạt chuẩn "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung" nhằm tạo nền tảng cho Chính phủ điện tử, quản lý đất đai minh bạch và cải cách dịch vụ công trên môi trường điện tử. Tạo nền tảng cho Chính phủ điện tử và công cụ quản lý nhà nước về đất đai minh bạch, hiệu quả. Nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính về đất đai trên môi trường điện tử. Đảm bảo CSDL quốc gia về đất đai được kết nối, chia sẻ và đồng bộ với CSDL các ngành.

2. Các giải pháp xây dựng kế hoạch chi tiết

- UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Ban hành Kế hoạch số 847/KH-UBND ngày 10/9/2025 Kế hoạch triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác đã thành lập các nhóm cộng đồng (phần mềm Zalo) gồm nhóm chỉ đạo cấp tỉnh, nhóm hỗ trợ cấp xã, nhóm thực hiện chiến dịch. Tại địa phương, các xã, phường đã thành lập các nhóm của cấp xã, các thôn, bản, tổ dân phố.... Các nhóm này được dùng để thông tin kết quả hàng ngày, đồng thời hướng dẫn, đôn đốc các địa phương về tiến độ thực hiện.

3. Công tác chuẩn bị, phối hợp và kiểm tra

3.1. Phân giao chỉ tiêu và công tác phối hợp

- Phối hợp Liên ngành: Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa Sở Nông nghiệp và Môi trường với Công an tỉnh và các Tổ chức để rà soát, phân loại dữ liệu và bàn giao về cho các xã, phường để thực hiện nhiệm vụ.

- Phân loại Dữ liệu: Rà soát, phân loại dữ liệu đất đai theo 03 nhóm tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống", phố hợp cũng UBND cấp xã, Công an xã để thu thập, bổ sung dữ liệu.

- Phương pháp thu thập GCN: UBND cấp xã chủ trì cùng các tổ chức mặt trận, đoàn thể, tổ dân phố, thôn, bản rà soát, thu thập GCN và thẻ CCCD của các chủ sử dụng đất, bao gồm cả GCN đang thế chấp.

3.2. Công tác tuyên truyền và hướng dẫn nghiệp vụ

Tuyên truyền, phổ biến chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương (Văn bản số 1971/SNNMT-KHCNCĐS ngày 15/9/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường). Đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử tỉnh Quảng Trị (link: https://www.quangtri.gov.vn/new-chi-ti%E1%BA%BFt-tin/-/view-article/1/14012495793617/1759807780503); trang thông tin điện tử Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị (link: https://snnmt.quangtri.gov.vn/chi-tiet-tin/-/view-article/1/1445748553374/1758701367878) và trên trang bản tin Nông nghiệp và Môi trường Quảng Trị số 02/2025.

Tại cấp xã công tác chỉ đạo, tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của cấp xã đã được quan tâm, chú trọng thực hiện bằng nhiều hình thức như thông báo, tuyên truyền trên loa phát thanh, qua hội nghị các đoàn thể, các thôn/bản/tổ dân phố. Việc thực hiện đa số nhận được sự đồng tình, hưởng ứng của nhân dân, sự vào cuộc kịp thời của cấp ủy, chính quyền và toàn hệ thống chính trị của địa phương.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và tham mưu ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện của cấp xã; chỉ đạo các đơn vị chuyên môn thường xuyên phối hợp, hỗ trợ cấp xã trong quá trình thực hiện, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên toàn tỉnh.

3.3. Chuẩn bị hạ tầng, nhân lực và cơ chế giám sát

- Hạ tầng: Ban Chỉ đạo đã chỉ đạo rà soát, bố trí tăng cường nhân lực, vật lực, trang thiết bị máy móc, làm thêm nhiều giờ để phục vụ công việc, mặc dù hệ thống VBDLIS còn gặp tình trạng chậm và lỗi.

- Cơ chế Báo cáo, Giám sát:

+ Báo cáo: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thiết lập chế độ báo cáo kết quả tổng hợp hàng ngày qua nhóm Zalo; báo cáo định kỳ hàng tuần, hàng tháng lên để Sở tổng hợp, theo dõi tiến độ.

+ Kiểm tra, Giám sát: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra công tác thực hiện của cấp xã, giao VPĐKĐĐ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cấp tỉnh; chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm toàn diện, tổ chức phân công nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

4. Kết quả cụ thể

* Cấp tỉnh: Ban Chỉ đạo và Tổ Công tác cấp tỉnh được thành lập theo Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị. Trong đó:

- Ban Chỉ đạo:

+ Trưởng ban: Ông Hoàng Nam, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh;

+ Phó Trưởng ban Thường trực: Ông Trần Quốc Tuấn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

+ Phó Trưởng ban: Ông Lê Phương Nam, Phó Giám đốc Công an tỉnh;

- Tổ Công tác:

+ Tổ trưởng: Ông Trần Văn Khương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

+ Tổ phó: Bà Hoàng Thị Hồng Phượng, Trưởng phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh.

* Cấp xã: Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu trên toàn tỉnh đều là thành viên Ban Chỉ đạo theo theo Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị. Tất cả 77/77 xã, phường trên địa bàn tỉnh đều đã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác cấp xã để triển khai Kế hoạch 515 theo chỉ đạo của UBND tỉnh trên địa bàn xã, phường.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH 515

1. Kết quả rà soát, phân loại CSDL đất đai theo 03 nhóm

Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu tại địa phương thành 03 nhóm. Trước khi triển khai chiến dịch, kết quả phân loại:

Tổng số thửa đất đã xây dựng CSDL: **2.363.898**, trong đó:

- Nhóm (1): Tổng số thửa: **0**, tỷ lệ 0%.

- Nhóm (2): Tổng số thửa: **2.243.617**, tỷ lệ 95%.

- Nhóm (3): Tổng số thửa: **120.281,** tỷ lệ 5%.

2. Kết quả thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở nhưng

chưa được xây dựng CSDL đất đai

Tổng số Giấy chứng nhận cần thu thập: Tỉnh Quảng Trị là tỉnh đã xây dựng CSDL 77/78 xã, phường (trừ Đặc khu Cồn cỏ) do vậy chỉ thu thập bổ sung các trường hợp thiếu trong CSDL đất đai.

- Số Giấy chứng nhận đã thu thập: **27.599** GCN.

- Số Giấy chứng nhận chưa được thu thập: Các Giấy chứng nhận không thu thập được chủ yếu ở các lý do Chủ sử dụng đã chết chưa làm thủ tục thừa kế, vắng mặt tại địa phương, đang thế chấp tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng.

3. Kết quả rà soát danh sách chủ sử dụng đất chưa xác thực CCCD

Tổng số thửa đất/tài sản gắn liền với đất đã được cấp GCN nhưng chưa xác thực, đối khớp với CSDLQG về dân cư (bao gồm đã được xây dựng và chưa được xây dựng CSDL đất đai) **1.566.528** thửa đất/tài sản; trong đó:

Số lượng thửa đất đã rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai cần xác thực, đối khớp qua CSDL quốc gia về dân cư là: **1.538.929** thửa đất/tài sản; trong đó:

+ Đã xác thực, đối khớp với CSDLQG về dân cư: **1.101.816** thửa đất;

+ Lệch thông tin với CSDLQG về dân cư **150.587** thửa đất;

+ Không tìm thấy thông tin trong CSDLQG về dân cư: **286.526** thửa đất.

Số lượng thửa đất được rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai cần xác thực, đối khớp qua CSDL quốc gia về dân cư là: **27.599** chủ sử dụng đất/chủ sở hữu; trong đó:

+ Đã xác thực, đối khớp với CSDLQG về dân cư: **17.939** trường hợp;

+ Lệch thông tin với CSDLQG về dân cư **6.540** trường hợp;

+ Không tìm thấy thông tin trong CSDLQG về dân cư: **3.120** trường hợp.

4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai "đúng - đủ - sạch - sống" và tạo lập dữ liệu mới đối với Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp nhưng chưa xây dựng CSDL

4.1. Kết quả xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai "đúng - đủ - sạch - sống"

Tổng số thửa đất trong CSDL đất đai đã "đúng - đủ - sạch - sống": **1.182.662** thửa đất (chiếm 47,6% trong tổng số thửa đất có dữ liệu) (*bao gồm thửa đất Nhóm 1 và thửa đất Nhóm 2 đã được hoàn thiện đúng - đủ - sạch - sống; thửa đất ở, nhà ở đã được cấp GCN nhưng chưa có dữ liệu, được xây dựng CSDL mới trong Chiến dịch này*). Trong đó:

- Tổng số thửa đất Nhóm 2 đã được hoàn thiện đúng - đủ - sạch - sống: **1.166.063** thửa đất (chiếm 52% thửa đất Nhóm 2);

- Tổng số thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa có dữ liệu, được xây dựng CSDL mới trong Chiến dịch này: **16.559** thửa

Tổng số thửa đất Nhóm 2 còn lại chưa được hoàn thiện đúng – đủ - sạch – sống: **1.077.554** thửa đất (chiếm 48% thửa đất Nhóm 2).

+ Do khối lượng công việc lớn, công tác vận hành trên nhiều phần mềm, gặp nhiều khó khăn trong công tác cập nhật không gian lên CSDL, hệ thống bản đồ chưa được cập nhật kịp thời, nhiều thửa đất chưa có dữ liệu không gian.

+ Chính quyền địa phương 2 cấp mới đi vào vận hành, nên một số công chức địa chính cấp xã còn mới, chưa được tiếp cận và vận hành thành thạo trong CSDL đất đai, hiệu quả đối soát CSDL ở cấp xã chưa cao, một số xã, phường triển khai chậm, chưa đúng theo hướng dẫn, có xã phải triển khai lại, dẫn đến không có thời gian để thực hiện theo quy trình hướng dẫn, nên nộp kết quả chậm, chất lượng thấp. Ngoài ra trong thời gian thực hiện "chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai" tại địa bàn tỉnh Quảng Trị xảy ra bão, lũ lụt làm ảnh hưởng đến công tác triển khai, do đó nhiều địa phương đã thực hiện không đảm bảo tiến độ đề ra.

+ Nhiều thửa đất đã cấp GCN nhưng chủ sử dụng đất đã chết, chủ vắng mặt tại địa phương, đang thế chấp nên chưa thu thập được.

+ Sai sót đo đạc cũ: ranh giới, diện tích, loại đất chưa phản ánh đúng hiện trạng; một số tình trạng chỉnh sửa thủ công, không chỉnh lý đầy đủ.

+ Thông tin biến động không cập nhật kịp thời: Chuyển nhượng, tách thửa, chuyển mục đích… chưa được cập nhật vào hồ sơ kỹ thuật số.

+ Thiếu hồ sơ giấy gốc hoặc thất lạc, chưa hoàn thành việc rà soát – thống kê "hồ sơ tồn đọng"; Chưa số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ; Các dự án đo đạc trước đây chỉ thực hiện từng vùng, dẫn đến dữ liệu thiếu nhiều lớp.

+ Dữ liệu trùng lặp, chồng lấn, mâu thuẫn: Trùng thửa giữa bản đồ cũ – mới; Sai số đo đạc giữa các thời kỳ, không có quy trình chuẩn để xử lý chồng lấn.

+ Công nghệ chưa đạt mức tự động hóa: Thiếu công cụ kiểm tra tự động chồng lấn, phát hiện sai phạm; Chưa có ứng dụng phân tích bản đồ (GIS), AI nhận dạng hồ sơ scan,...

4.2. Kết quả tạo lập dữ liệu mới đối với Giấy chứng nhận nhà ở, đất ở đã cấp nhưng chưa xây dựng CSDL

- Số lượng Giấy chứng nhận đã thu thập và được xác thực thông tin Chủ sử dụng với CSDL QG về dân cư: **27.599** giấy chứng nhận.

- Số lượng Giấy chứng nhận đã quét (scan) và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF *(ở định dạng không chỉnh sửa được)*; được trích xuất, nhập các trường thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai: **16.559** giấy chứng nhận.

- Số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã được tạo lập CSDL: **16.559** giấy chứng nhận. Nguyên nhân, là do số lượng giấy chứng nhận được nhập thông tin chưa đảm bảo yêu cầu theo quy định còn lớn và một số hồ sơ quét chưa đạt chất lượng để đưa vào cơ sở dữ liệu đất đai.

* Kết quả phân loại theo 03 nhóm, sau khi chiến dịch 515, như sau:

- Nhóm (1): Tổng số thửa: **1.182.662**, tỷ lệ 47%.

- Nhóm (2): Tổng số thửa: **1.294.792**, tỷ lệ 52%.

- Nhóm (3): Tổng số thửa: **6.725, tỷ lệ 1%.**

5. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

5.1. Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương

- Về phương pháp án kỹ thuật đồng bộ dữ liệu: Theo hướng dẫn của Bộ, Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp cùng đội ngũ phần mềm VBDLIS, sử dụng phần mềm LIS Editor VPDK để tải dữ liệu theo cấu trúc của VNLIS sau đó đồng bộ lên hệ thống CSDLQG thông qua phần mềm của Bộ là VNLIS Data Sync Tool Ver2cap Staging. Văn phòng Đăng ký đất đai đăng ký với Cục Chuyển đổi số 03 IP tỉnh kết nối hệ thống máy chủ CSDLQG để đảm bảo đường truyền và băng thông để tải và đồng bộ CSDL.

- Về tần suất đồng bộ: Cán bộ được giao nhiệm vụ thực hiện tải và đồng bộ với tần suất 24/24 để đảm bảo dữ liệu đã gửi lên hệ thống CSDLQG thành công.

- Tổng số thửa đất đã đồng bộ lên CSDLQG là **2.484.179**; trong đó có **2.477.454** thửa đất đã xác thực thông tin, đạt tỷ lệ **99%** so với tổng số thửa có trong CSDL địa phương:

+ Theo 3 nhóm thông tin: Đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai của địa phương lên Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai VNLIS **77/77** xã/phường theo mô hình 02 cấp *(từ 3 cấp sang 2 cấp)* không bao gồm Đặc khu Cồn Cỏ. Trong đó, tổng số thửa đất đã đồng bộ **2.484.179 thửa,** thửa đất sạch là **1.182.662 thửa**, thửa đất đã xác thực chủ sử dụng là **1.294.792 thửa,** nhóm chưa sạch là **6.725** thửa.

+ Theo dữ liệu đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được xây dựng CSDL đất đai đang được triển khai rà soát và đưa vào CSDL và tiếp tục đồng bộ lần tiếp theo.

5.2. Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp

Hệ thống CSDL đất đai tại tỉnh Quảng Trị đang vận hành là hệ thống thông tin đất đai VBDLIS của Công ty Cổ phần Tin học - Bản đồ Việt Nam, hệ thống đảm bảo kết nối với các hệ thống các cơ quan tại địa phương, hiện nay đã và đang kết nối, chia sẻ với các hệ thống thông tin như sau:

- Cơ quan thuế Thuế: Đã triển khai kết nối trao đổi thông tin nghĩa vụ tài chính trên toàn tỉnh Quảng Trị, từ đầu năm 2025 đến nay đã chuyển thông tin nghĩa vụ tài chính 24.759 phiếu chuyển (thống kê trên phần mềm VBDLIS), trong đó đã có thông báo thuế là 16.895 thông báo, đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính là 5.228 phiếu chuyển.

- Đối với công tác kết nối với hệ thống giải quyết TTHC đang triển khai.

Công tác kết quả vận hành hệ thống thông tin đất đai rất thuận lợi, khả

năng tích hợp, chia sẻ của hệ thống thông tin đất đai VBDLIS đang áp dụng tại tỉnh Quảng Trị rất thuận lợi và tỉnh đang từng bước triển khai kết nối chia sẻ để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất.

6. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm an toàn hệ thống

6.1. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

Về việc tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính về đất đai để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết TTHC:

- Tỉnh Quảng Trị đã phê duyệt đối với 49 quy trình thực hiện DVC trực tuyến lĩnh vực đất đai gồm:

+ 33 quy trình dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

+16 quy trình dịch vụ công trực tuyến đối trong lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- Ngoài ra còn có 03 quy trình DVC trực tuyến TTHC lĩnh vực đất đai thực hiện kết hợp, đã được đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia, cung cấp thêm TTHC để tạo thuận lợi cho người dân nộp hồ sơ trong quá trình thực hiện, giảm bớt từ 20-30% tổng thời gian giải quyết TTHC khi phải thực hiện đơn lẽ từng thủ tục, giảm chi phí, công sức và tiền bạc cho người sử dụng đất.

- Về thành phần hồ sơ: Thành phần hồ sơ đã được rút gọn, căn cứ theo bộ TTHC quy định tại Quyết định số 3380/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Quyết định số 1690/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị, trong đó, ứng dụng việc tra cứu thông tin người sử dụng đất từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để không yêu cầu người sử dụng đất phải nộp các loại giấy tờ chứng minh nhân thân, kết hôn. Khai thác dữ liệu GCN từ kho dữ liệu công dân đã được trả kết quả số hóa trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để tái sử dụng. Đồng thời, khai thác, sử dụng chức năng "Kiểm tra danh tính số" trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh để tái sử dụng các thông tin sẵn có, khai thác việc kiểm tra, đối chiếu thông tin cá nhân của người nộp hồ sơ nhằm lược bỏ việc yêu cầu người sử dụng đất phải nộp hoặc cung cấp các giấy tờ chứng minh nhân thân nâng cao hiệu lực, hiệu quả giải quyết TTHC cho người sử dụng đất.

6.2. Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; xây dựng Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.

- Việc khai thác và cập nhật Cơ sở dữ liệu đất đai được thực hiện gắn với quá trình giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn. Theo đó hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai và Ủy ban nhân dân 77 xã, phường được phân quyền quản lý và khai thác dữ liệu theo từng đơn vị hành chính; đồng thời các

phòng ban chuyên môn của Sở cũng được phân quyền tương ứng thông qua hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, bảo đảm việc cập nhật, chỉnh lý và khai thác dữ liệu được thực hiện thống nhất, kịp thời và đúng quy định.

- CSDL đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp. Số lượng, tỷ lệ các xã đã thực hiện: Văn phòng Đăng ký đất đai đã chỉnh lý CSDL đất đai đang ở mô hình chính quyền 3 cấp về mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, hiện nay đã thực hiện xong việc chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai về hồ sơ địa chính, về mã đơn vị hành chính, về số hiệu tờ bản đồ, địa chỉ theo đơn vị hành chính mới, trong đó bản đồ địa chính đã được chỉnh lý sau khi sắp xếp đơn vị hành chính với **9.258** tờ bản đồ địa chính.

- Số lượng thửa đất được xây dựng Mã định danh thửa đất: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Công văn số 2102/SNNMT-VPĐKĐĐ ngày 18/9/2025 gửi Công ty Cổ phần Tin học - Bản đồ Việt Nam V/v đề nghị hỗ trợ chỉnh lý CSDL đất đai và tạo mã định danh thửa đất trên phần mềm VBDLIS. Đến nay, đã hoàn thành cập nhật mã định danh của **2.363.898** thửa đất có trong cơ sở dữ liệu đất đai đang vận hành trên phần mềm VBDLIS (dữ liệu của 77/77 xã, phường).

6.3. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu

Công tác vận hành hệ thống Cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh Quảng Trị được vận hành ổn định và tuân thủ các quy định về an toàn thông tin theo các quy định hiện hành và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan ở trung ương và địa phương. Các giải pháp kỹ thuật, tổ chức được triển khai bao gồm:

- Phân quyền truy cập theo vai trò, vị trí việc làm đảm bảo chỉ những cán bộ có thẩm quyền mới được truy nhập và thao tác dữ liệu.

- Xác thực người dùng bằng tài khoản cá nhân, mật khẩu mạnh, thay đổi mật khẩu theo định kỳ.

- Mã hóa dữ liệu truyền tải khi sử dụng internet bằng các giao thức HTTPS, SSL/TLS.

- Kiểm soát lưu lượng truy cập hệ thống máy chủ, nhật ký truy cập hệ thống của người dùng được ghi nhận và giám sát.

- Triển khai hệ thống tường lửa (bao gồm cả phần cứng và phần mềm), chống xâm nhập (IPS/IDS) nhằm phát hiện và ngăn chặn các truy cập trái phép.

- Giám sát an ninh 24/7 thông qua hệ thống cảnh báo và phần mềm quản trị tập trung.

- Tất cả các máy tính kết nối vào hệ thống đều được cài đặt phần mềm ngăn chặn, phát hiện và diệt virus.

- Dữ liệu được sao lưu định kỳ đảm bảo dữ liệu được sao lưu tại 2 vị trí độc lập nhằm phòng ngừa mất mát dữ liệu do sự cố như lỗi phần cứng, tấn công mạng.., đảm bảo dữ liệu luôn có thể được khôi phục nhanh chóng, đảm hệ thống hoạt động liên tục và tuân thủ các quy định pháp lý liên quan đến tính toàn vẹn của dữ liệu.

Về mức độ an toàn thông tin, an ninh mạng đối với hệ thống CSDL đất đai

đang vận hành:

- Hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh được lưu trữ và vận hành bởi dịch vụ do Liên danh Viettel và Việt Bản đồ cung cấp với điều kiện hạ tầng đạt tiêu chuẩn và được sự cho phép của Bộ nông nghiệp và Môi trường.

- Các máy trạm được cài đặt chương trình diệt virus và được cập nhật bản vá bảo mật kịp thời theo khuyến cáo của Sở Khoa học và Công nghệ và nhà cung cấp dịch vụ..

- Đến nay, hệ thống chưa phát hiện tình trạng rò rỉ dữ liệu hay truy cập trái phép.

V. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CỦA CHIẾN DỊCH LÀM GIÀU, LÀM SẠCH CSDL ĐẤT ĐAI

1. Kết quả đạt được

1.1. Việc thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt từ cả hệ thống chính trị các cấp tại tỉnh Quảng Trị.

1.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ

Chiến dịch đã hoàn thành và đạt được nhiều kết quả rất tích cực, khẳng định quyết tâm cao của các cấp, các ngành trong toàn tỉnh và tạo ra bước chuyển biến mạnh mẻ trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, chuyển đổi số trong ngành nông nghiệp và môi trường.

1.3. Hiệu quả của CSDL đất đai tại địa phương cho công tác quản lý đất đai:

- Dữ liệu đất đai được làm giàu, làm sạch của địa phương chính là nền tảng, là công cụ để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành đảm bảo minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm;

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử;

- Đối với các cơ quan trong hệ thống chính trị khai thác và chia sẻ, sử dụng CSDL đất đai thống nhất, dùng chung;

- Thay đổi tư duy, môi trường, phương thức làm việc của cán bộ theo hướng hiện đại, tập trung, và liên thông.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNNMT bắt đầu triển khai khi chính quyền địa phương 2 cấp vừa mới đi vào hoạt động, quy mô dân số, địa bàn cấp xã rộng, thời gian thực hiện chiến dịch ngắn, nội dung nhiệm vụ khá mới so với nhiều cán bộ công chức, viên chức, dẫn đến việc triển khai có lúc, có nơi chưa kịp thời, chưa đúng trình tự hướng dẫn nên một số địa phương có chất lượng công việc chưa cao.

Hệ thống thông tin đất đai quốc gia phục vụ việc đồng bộ dữ liệu địa phương lên trung ương chưa ổn định, có thời điểm bị lỗi, tốc độ chậm dẫn đến

ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của tỉnh.

Nhiệm vụ Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNNMT được triển khai trong thời gian có nhiều diễn biến thiên tai, bão lũ phức tạp xảy ra trên địa bàn tỉnh, nên một số địa phương bị ảnh hưởng còn chậm trễ về tiến độ do cần phải khắc phục hậu quả của thiên tai.

3. Bài học kinh nghiệm

- Chiến dịch đã diễn ra trong điều kiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp mới đi vào hoạt động, nhưng đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt từ toàn bộ hệ thống chính trị các cấp. Công tác chuẩn bị đã được thực hiện kịp thời, bao gồm việc sớm ban hành Kế hoạch và các Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác.

- Tỉnh Quảng Trị đã xây dựng Kế hoạch chi tiết (Kế hoạch số 847/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Trị) theo nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả". Trên cơ sở đó, UBND cấp xã, các cơ quan, đơn vị cũng đã xây dựng kế hoạch chi tiết phù hợp với tình hình thực tiền của địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục chỉ đạo thực hiện thường xuyên, liên tục việc xây dựng, cập nhật chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai; tiếp tục rà soát "làm sạch" dữ liệu đất đai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tập trung hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai và đẩy nhanh tiến độ bổ sung dữ liệu không gian, dữ liệu hồ sơ quét đối với các nơi còn thiếu đồng bộ.

- Mở rộng kết nối, chia sẻ với các CSDL chuyên ngành khác bằng cách tiếp tục tái cấu trúc quy trình TTHC và cắt giảm thành phần hồ sơ giấy (TTHC đất đai và các ngành liên quan).

- Nâng cao năng lực, bổ sung nguồn lực, khắc phục triệt để các lỗi kỹ thuật của Hệ thống thông tin đất đai và vấn đề hạ tầng viễn thông để đảm bảo vận hành thông suốt.

- Xây dựng, hoàn thiện quy chế nội bộ về quản lý, khai thác CSDL đất đai.

2. Kế hoạch Xây dựng CSDL đất đai đối với phần còn lại

Để đảm bảo xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai toàn tỉnh, bổ sung dữ liệu không gian cho các thửa đất đã đã được cập nhật tại Chiến dịch này, hướng tới tiêu chí thửa đất "Đúng-đủ-sạch-sống", Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường tiếp tục rà soát, đề xuất nhu cầu để xây dựng Đề án "Tổng thể xây dựng hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai" cho các khu vực đánh giá CSDL đưa đảm bảo

tiêu chí thửa đất "Đúng-đủ-sạch-sống".

3. Ứng dụng dữ liệu vào cải cách Thủ tục hành chính

Để đẩy mạnh ứng dụng cơ sở dữ liệu đã xây dựng vào cải cách thủ tục hành chính cần một số điều kiện sau:

- Có Phần mềm quản lý dữ liệu đất đai tập trung, thống nhất trên toàn quốc nhằm đảm bảo sự kết nối, liên thông dữ liệu đất đai đồng bộ; cần có giải pháp để đảm bảo tính kết nối, xác thực thông tin kịp thời giữa CSDL quốc gia về dân cư với CSDL Quốc gia về đất đai qua ứng dụng VneID.

- Xem xét sớm thực hiện giải pháp cấp Giấy chứng nhận quyền sử sụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất bản số thay cho bản giấy hiện nay, nhằm mục đích đưa Giấy chứng nhận số vào các giao dịch điện tử, giảm thành phần hồ sơ, thúc đẩy chuyển đổi số và tái sử dụng dữ liệu, tái cấu trúc quy trình trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai.

4. Đồng bộ định kỳ

Trên cơ sở hướng dẫn của Cục chuyển đổi số tại văn bản số 1149/CĐS-TKNTS ngày 05/9/2025 về việc hướng dẫn giải pháp kỹ thuật đồng bộ CSDL đất đai tại địa phương vào CSDL quốc gia về đất đai; UBND tỉnh Quảng Trị tiếp tục chỉ đạo, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh hoàn thành đồng bộ lần đầu dữ liệu 77/77 xã, phường. Sau khi xác nhận kết quả với Cục chuyển đổi số, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh sẽ tiếp tục thực hiện việc đồng bộ định kỳ đảm bảo chất lượng theo quy định.

5. Liên thông dữ liệu

- Kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết TTHC: Hệ thống thông tin đất đai tỉnh đã hoàn thành kết nối, liên thông với hệ thống dữ liệu của Cơ quan Thuế và đang thực hiện các trình tự để kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính/Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Về kết nối, chia sẻ với dữ liệu dân cư: Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thực hiện đồng bộ 1.048.955 thửa đất trong Cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, sẵn sàng chia sẻ, kết nối liên thông với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

6. An toàn – bảo mật

Tiếp tục triển khai các giải pháp để đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng đối với hệ thống CSDL đất đai đang vận hành.

Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, quy chế nội bộ về quản lý, khai thác CSDL đất đai, thiết lập khả năng sao lưu dữ liệu định kỳ, đột xuất và phục hồi dữ liệu khi gặp sự cố hệ thống, đồng thời đảm bảo lưu trữ lịch sử truy cập và sử dụng hệ thống.

Chỉ đạo, quán triệt các đơn vị, cá nhân có liên quan tuyệt đối tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trong triển khai vận hành, kết nối, đồng bộ, chia sẻ CSDL đất đai của tỉnh.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chiến dịch làm giàu, làm sạch CSDL đất đai theo Kế hoạch 515/KH-BCA-BNNMT trên toàn quốc để có những định hướng cho các nhiệm vụ tiếp theo cho các địa phương.

2. Chỉ đạo xây dựng Phần mềm quản lý dữ liệu đất đai tập trung, dùng chung trên toàn quốc nhằm đảm bảo tính pháp lý, duy nhất và thời gian thực của Giấy chứng nhận (lý do: dữ liệu đất đai luôn biến động liên tục (chuyển nhượng, thế chấp,...); việc đồng bộ dữ liệu theo mốc thời gian cố định sẽ không kịp thời, dẫn đến thông tin Giấy chứng nhận được xác thực qua VNeID có thể đã thay đổi so với thực tế ngay sau đó; dữ liệu Giấy chứng nhận chỉ nên được xác thực qua Cơ sở dữ liệu đất đai tại thời điểm thực hiện thủ tục hành chính).

3. Hoàn thiện hành lang pháp lý cho Giấy chứng nhận bản số nhằm mục đích đưa Giấy chứng nhận số vào các giao dịch điện tử, giảm thành phần hồ sơ (không cần nộp Giấy chứng nhận bản gốc), thúc đẩy chuyển đổi số và tái sử dụng dữ liệu triệt để, tái cấu trúc quy trình trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, đảm bảo 100% thủ tục được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

VIII. KẾT LUẬN

- Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã hoàn thành và đạt được nhiều kết quả rất tích cực, khẳng định quyết tâm cao của các cấp, các ngành trong toàn tỉnh và tạo ra bước chuyển biến mạnh mẻ trong công tác quản lý nhà nước về đất đai, chuyển đổi số trong ngành nông nghiệp và môi trường của tỉnh;

- Nhiệm vụ trọng tâm sau Chiến dịch là duy trì tính "đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung" của CSDLĐĐ và tiếp tục tái cấu trúc TTHC toàn trình;

- Tập trung tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp, qua đó cắt giảm thành phần hồ sơ giấy (GCN QSDĐ) và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai duy trì và hoàn thiện CSDLĐĐ tỉnh, thường xuyên cập nhật, đồng bộ với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đất đai; tiếp tục rà soát "làm sạch" dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, bổ sung nguồn lực, và xây dựng cơ chế, quy chế nội bộ về quản lý, khai thác CSDL đất đai của tỉnh. Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính nhằm cắt giảm thành phần hồ sơ giấy, sử dụng thông tin từ CSDL để giải quyết TTHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công trên môi trường điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC về đất đai.

- Giao Công an tỉnh: Chỉ đạo Công an cấp xã tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Đăng ký đất đai và UBND cấp xã trong việc xác minh, bổ sung thông tin để làm sạch CSDL đất đai tỉnh với dữ liệu dân cư. Đồng thời, kịp thời chấn chỉnh những nơi chậm phối hợp.

- Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chủ động phối hợp với các Sở, ngành liên quan để thường xuyên cập nhật, làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh; gắn nhiệm vụ cập nhật, làm giàu, làm sạch CSDL đất đai vào công tác quản lý nhà nước, quá trình giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai thường xuyên tại địa phương.

IX. KHEN THƯỞNG

Qua kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, hưởng ứng Phong trào thi đua Làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, UBND tỉnh Quảng Trị Đề nghị Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường tặng bằng khen cho 06 tập thể và 06 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chiến dịch trên địa bàn tỉnh (*Hồ sơ cụ thể kèm theo các báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân sẽ gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường qua đường bưu điện*).

Trên đây là báo cáo tổng kết triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNNMT, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Trị kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Bộ NN&MT (b/c);
- Cục Quản lý đất đai;
- UBND tỉnh (để b/c);
- BCĐ theo QĐ 1392/QĐ-UBND;
- Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
- CA tỉnh;
- Các Sở: KH&CN, Tài chính, Xây dựng;
- Phòng KHCN-CĐS;
- Văn phòng ĐKĐĐ;
- TT CNTT-TTNN&MT;
- Lưu: VT, ĐĐBĐVT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH QUẢNG TRỊ

Trần Quốc Tuấn